

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2024

I. Thông tin chung về Học viện Tòa án

1. Tên cơ sở đào tạo: Học viện Tòa án

2. Mã trường: HTA

3. Địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu): Đường 282, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo:

<http://hocvientoaan.edu.vn>

5. Địa chỉ các trang mạng xã hội của cơ sở đào tạo (có thông tin tuyển sinh): <https://www.facebook.com/hocvientoaan>

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02432.693.666

7. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Đường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của CSĐT: <http://hocvientoaan.edu.vn>

Kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp được xác định theo từng ngành, lĩnh vực đào tạo, được khảo sát ở năm liền kề trước năm tuyển sinh, đối tượng khảo sát là sinh viên đã tốt nghiệp ở năm trước cách năm tuyển sinh một năm

Lĩnh vực /Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Trong đó tỷ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp (khảo sát ở năm liền kề trước năm tuyển sinh)
Pháp luật		360	304	280	83.4%
Luật	7380101	360	304	280	83.4%
Tổng		360	304	280	83.4%

Học viện Tòa án là đơn vị trực thuộc Tòa án nhân dân tối cao có sứ mệnh

đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho hệ thống Tòa án nhân dân. Năm 2023 Học viện Tòa án có 280 sinh viên tốt nghiệp và được cấp bằng cử nhân luật (trong đó tốt nghiệp đợt 1 là 235 sinh viên, tốt nghiệp đợt 2 vào cuối tháng 12/2023 là 35 sinh viên). Số sinh viên tốt nghiệp năm 2023 có việc làm (tính trên số sinh viên tốt nghiệp đợt 1 năm 2023) là 83.4%.

8. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

Đường link công khai thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất trên trang thông tin điện tử của CSĐT: <http://hocvientoaan.edu.vn>

8.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển)

Năm 2022 và năm 2023 Học viện Tòa án tổ chức tuyển sinh theo phương thức: xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT và xét tuyển thẳng.

8.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

Phương thức xét tuyển	Khối ngành/ Ngành/ Nhóm ngành/ tổ hợp xét tuyển	Khu vực	Giới tính	Năm tuyển sinh -2 (2022)			Năm tuyển sinh -1 (2023)		
				Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
Khối ngành III									
Ngành Luật									
Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT	Tổ hợp 1: Toán, Vật lý, Hóa học	Phía Bắc	Nam	360	141	24.3	360	140	21.5
			Nữ			24.95			23.75
		Phía Nam	Nam			23.35			22
			Nữ			24.6			23.79
	Tổ hợp 2: Toán, Vật lý, Tiếng Anh	Phía Bắc	Nam			22.25			21.15
			Nữ			22.8			21.5
		Phía Nam	Nam			22.95			21.35
			Nữ			23.8			21.75
	Tổ hợp 3: Văn,	Phía	Nam			27.75			26.2

	Lịch Sử, Địa lý	Bắc	Nữ			29		27.31
		Phía Nam	Nam			26.5		25
			Nữ			28		26.63
	Tổ hợp 4: Toán, Văn, Tiếng Anh	Phía Bắc	Nam			23.85		22.65
			Nữ			25.05		24.92
		Phía Nam	Nam			22.1		21.7
			Nữ			23.4		23.45
	Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ)	Tổ hợp 1: Toán, Vật lý, Hóa học	Phía Bắc			Nam		360
Nữ				25.17	27.04			
Phía Nam			Nam	24.96	26.1			
			Nữ	26.2	27.76			
Tổ hợp 2: Toán, Vật lý, Tiếng Anh		Phía Bắc	Nam	23.71	25.59			
			Nữ	25.98	26.45			
		Phía Nam	Nam	25.18	24.97			
			Nữ	25.64	26.27			
Tổ hợp 3: Văn, Lịch Sử, Địa lý		Phía Bắc	Nam	24.19	25.52			
			Nữ	26.89	27.44			
		Phía Nam	Nam	26.31	24.5			
			Nữ	27.02	27.29			
Tổ hợp 4: Toán, Văn, Tiếng Anh		Phía Bắc	Nam	22.93	23.87			
			Nữ	25.65	26.17			
		Phía Nam	Nam	25.12	22.6			
			Nữ	26.05	24.6			
Xét tuyển thẳng	Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ GD&ĐT			01		01		
Tổng				360	299		360	292

9. Thông tin danh mục ngành được phép đào tạo

Đường link công khai danh mục ngành được phép đào tạo trên trang

thông tin điện tử của CSĐT: <http://hocvientoaan.edu.vn>

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành văn bản chuyển đổi mã hoặc tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh
1	Luật	7380101	3423/QĐ-BGDĐT	09/09/2016	750/QĐ-BGDĐT	12/03/2018		2016	2023

10. Điều kiện bảo đảm chất lượng

Đường link công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng trên trang thông tin điện tử của CSĐT: <http://hocvientoaan.edu.vn>

Quy mô đào tạo hình thức chính quy đến ngày 31/12/2023 (người học)

STT	Trình độ/Lĩnh vực/Ngành đào tạo	Mã ngành	Lĩnh vực	Quy mô đào tạo
A	SAU ĐẠI HỌC			0
1	Tiến sĩ			
2	Thạc sĩ			
B	ĐẠI HỌC			1145
3	Đại học chính quy			1145
3.1	Chính quy			1145
3.1.1	Các ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học			
3.1.2	Các ngành đào tạo (trừ ngành đào tạo đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học)			1145
3.1.2.1	Pháp luật			1145
3.1.2.1.1	Luật	7380101	Pháp luật	1145
3.2	Liên thông từ trung cấp lên đại học			
3.3	Liên thông từ cao đẳng lên đại học			
3.4	Đào tạo chính quy với người đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên			0
3.4.1	Pháp luật			0
3.4.1.1	Luật	7380101	Pháp luật	0
4	Đại học vừa làm vừa học			0
4.1	Vừa làm vừa học			
4.2	Liên thông từ trung cấp lên đại học			
4.3	Liên thông từ cao đẳng lên đại học			
4.4	Đào tạo vừa làm vừa học đối với người đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên			
5	Từ xa			

C	CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON			
6	Cao đẳng chính quy			
6.1	Chính quy			
6.2	Liên thông từ trung cấp lên cao đẳng chính quy			
6.3	Đào tạo chính quy đối với người đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng			
7	Cao đẳng vừa làm vừa học			
7.1	Vừa làm vừa học			
7.2	Liên thông từ trung cấp lên cao đẳng vừa làm vừa học			
7.3	Đào tạo vừa làm vừa học đối với người đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng			

11. Đường link công khai Đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của CSĐT: <http://hocvientoaan.edu.vn>

12. Đường link công khai Quy chế tuyển sinh của cơ sở đào tạo trên trang thông tin điện tử của CSĐT: <http://hocvientoaan.edu.vn>

II. Tuyển sinh đào tạo chính quy

1. Tuyển sinh chính quy đại học

1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án phải đáp ứng các điều kiện chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh đại học và đáp ứng các điều kiện theo quy định tại tiểu mục 1.5 mục II của Đề án này.

1.2. Phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc.

1.3. Phương thức tuyển sinh

- Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024;
- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024);
- Xét tuyển thẳng.

1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Chỉ tiêu theo Ngành/ Nhóm ngành, theo từng phương thức xét tuyển và trình độ đào tạo.

Trình độ đào tạo	Mã ngành /nhóm ngành xét tuyển	Tên ngành /nhóm ngành xét tuyển	Mã phương thức xét tuyển	Tên phương thức xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tổ hợp môn xét tuyển 1		Tổ hợp môn xét tuyển 2		Tổ hợp môn xét tuyển 3		Tổ hợp môn xét tuyển 4	
						Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính	Tổ hợp môn	Môn chính
Đại học	7380101	Luật	100	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	145	A00	Toán	A01	Tiếng Anh	C00	Văn	D01	Tiếng Anh
			200	Xét kết quả học tập cấp THPT (Học bạ)	145	A00	Toán	A01	Tiếng Anh	C00	Văn	D01	Tiếng Anh
			301	Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)	20								

Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh vào Học viện Tòa án năm 2024 sẽ được phân bổ theo phương thức xét tuyển, theo vùng miền và theo giới tính. Gồm các phương thức sau:

- Phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.
- Phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ).
- Phương thức xét tuyển thẳng, đó gồm:
 - + Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia đối với các môn sau: Văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Lịch sử, Địa lí.
 - + Xét tuyển đối với thí sinh thuộc các huyện nghèo và dân tộc ít người

như sau: Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ; Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

Lưu ý:

(1) Trong từng phương thức xét tuyển, Học viện Tòa án sẽ căn cứ vào vùng tuyển sinh: Bắc/Nam (Phía Bắc: gồm các tỉnh từ Quảng Bình trở ra; phía Nam: gồm các tỉnh từ Quảng Trị trở vào), giới tính: Nam/Nữ và tổ hợp xét tuyển: A00, A01, C00, D01 để có sự phân bổ chỉ tiêu cho phù hợp.

(2) Trong trường hợp xét tuyển theo Phương thức xét kết quả học tập không đủ chỉ tiêu (không đủ hồ sơ đăng ký hoặc nhập học không đủ) thì Học viện Tòa án sẽ chuyển chỉ tiêu còn thiếu bổ sung cho Phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Trong trường hợp xét tuyển thẳng không đủ chỉ tiêu (không đủ hồ sơ đăng ký hoặc nhập học không đủ) thì Học viện Tòa án sẽ quyết định điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu còn thiếu đó cho Phương thức xét tuyển kết quả học tập hoặc/và Phương thức xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2024.

1.5. Ngưỡng đầu vào

1.5.1. Về ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào đối với thí sinh xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Căn cứ kết quả thi tốt nghiệp THPT Học viện Tòa án sẽ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

1.5.2. Về điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển

Ngoài các điều kiện chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Điều kiện sơ tuyển: Đã tham gia sơ tuyển tại Tòa án nhân dân nơi thí sinh có thường trú (hoặc sơ tuyển tại Học viện Tòa án) và có kết quả “Đạt sơ tuyển”.

- Về kết quả học tập (chỉ áp dụng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển dựa trên kết quả học tập):

Học viện Toà án chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024 và xét tuyển theo kết quả học tập từ cao xuống thấp đối với những thí sinh đáp ứng các điều kiện sau:

(1) Có tổng điểm trung bình cộng ba năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) của 03 môn thuộc một trong những tổ hợp các môn dùng để xét tuyển (A00, A01, C00, D01) đạt từ 22,0 điểm trở lên;

(2) Có điểm tổng kết chung của năm học lớp 11 và lớp 12 đều đạt 8.0 trở lên và xếp loại hạnh kiểm của các năm học lớp 10, 11 và 12 đều đạt loại hạnh kiểm tốt.

1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường:

- Mã trường: HTA

- Mã ngành: 7380101

- Nhóm ngành xét tuyển: 73801

- Mã phương thức xét tuyển:

+ 100: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT;

+ 200: Xét kết quả học tập cấp THPT (Học bạ);

+ 301: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8).

- Tổ hợp xét tuyển:

+ Tổ hợp A00: Toán, Vật lý, Hóa học;

+ Tổ hợp A01: Toán, Vật lý, Tiếng anh;

+ Tổ hợp C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý;

+ Tổ hợp D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

1.7. Tổ chức tuyển sinh:

Công tác tuyển sinh đại học vào Học viện Toà án được thực hiện theo trình tự sau:

1.7.1. Công tác sơ tuyển

- Thực hiện theo thông báo sơ tuyển của Giám đốc Học viện Tòa án.

- Nội dung sơ tuyển:

+ Kiểm tra hồ sơ đăng ký sơ tuyển và bản thân thí sinh theo quy định về sơ tuyển của Học viện Tòa án.

+ Phiếu sơ tuyển được lập thành 02 bản (có chữ ký của Trưởng Ban sơ tuyển và đóng dấu của Tòa án nhân dân tỉnh đã sơ tuyển): 01 bản cấp cho thí sinh để nộp về Học viện theo Thông báo, 01 bản lưu tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã sơ tuyển.

- Các mẫu Đơn đăng ký sơ tuyển, Lý lịch tự khai, Phiếu sơ tuyển được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Học viện Tòa án: hocvientoaan.edu.vn;

- Căn cứ tình hình thực tế sau khi kết thúc việc sơ tuyển, Học viện Tòa án có thể trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét quyết định tổ chức sơ tuyển bổ sung (nếu cần thiết).

1.7.2. Đăng ký xét tuyển

Cùng với việc sơ tuyển theo quy định của Học viện Tòa án, thí sinh muốn được xét tuyển vào Học viện Tòa án phải thực hiện việc đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Học viện Tòa án, cụ thể:

Thí sinh sử dụng tài khoản và mật khẩu được cấp để đăng nhập vào hệ thống tại địa chỉ: <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án như sau:

a. Theo phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT

- Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b. Theo phương thức xét học bạ

- Thí sinh phải nộp hồ sơ xét tuyển học bạ về Học viện Tòa án theo thông báo của Học viện Tòa án và đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Học viện Tòa án sẽ căn cứ vào kết quả học tập trên học bạ của thí sinh để tiến hành xét tuyển (mỗi thí sinh sẽ được xét tuyển tối đa 04 tổ hợp).

- Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo phương thức xét học bạ về Học viện Tòa án: thí sinh căn cứ theo số lượng tổ hợp mà mình đủ điều kiện xét tuyển học bạ vào Học viện Tòa án để nộp lệ phí tương ứng với số tổ hợp đủ điều kiện, lệ phí là 50.000 đồng/ 01 tổ hợp đăng ký xét tuyển (thí sinh nộp lệ phí theo số lượng tổ hợp mà thí sinh đủ điều kiện xét tuyển, tối đa 200.000 đồng cho 04 tổ hợp).

c. Đăng ký theo cả 02 phương thức: xét điểm thi tốt nghiệp THPT và xét học bạ

Đối với thí sinh đăng ký cả 02 phương thức xét tuyển (xét điểm thi tốt nghiệp THPT và xét học bạ) thì thực hiện đầy đủ theo phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT và phương thức xét học bạ (mục a và b).

Lưu ý: Thí sinh phải đạt sơ tuyển; thoả mãn ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào theo từng phương thức; có đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nộp hồ sơ xét tuyển về Học viện Tòa án (đối với phương thức xét học bạ) và nộp đầy đủ lệ phí xét tuyển theo quy định mới đủ điều kiện xét tuyển.

d. Đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển:

Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển về Học viện Tòa án theo quy định của Học viện Tòa án và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e. Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2024:

Nộp hồ sơ đăng ký thi và xét tuyển vào Học viện Tòa án tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận/huyện nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.7.3 Tổ chức xét tuyển

a. Điều kiện được xét tuyển

Thí sinh đạt sơ tuyển vào Học viện Tòa án, đã tốt nghiệp bậc THPT, có đăng ký xét tuyển và đáp ứng các điều kiện được xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Đề án tuyển sinh vào Học viện Tòa án năm 2024.

b. Thời gian xét tuyển

Thời gian xét tuyển vào đại học ngành luật hệ chính quy của Học viện Tòa án được thực hiện phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c. Tiêu chí phụ trong xét tuyển theo phương thức xét kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ) và xét điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Những thí sinh ở cuối danh sách có điểm bằng với điểm trúng tuyển nhưng nếu xét hết số thí sinh này thì sẽ vượt chỉ tiêu tuyển sinh, khi đó việc xét tuyển phải sử dụng đến tiêu chí phụ và lần lượt được ưu tiên xét theo thứ tự sau:

- **Ưu tiên 1:** thí sinh có tổng điểm theo tổ hợp đăng ký xét tuyển cao hơn, không tính đến điểm ưu tiên (áp dụng đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT và phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024);

- **Ưu tiên 2:** thí sinh có điểm thi môn chính của từng tổ hợp xét tuyển cao hơn: môn Toán (A00), Văn (C00), môn Tiếng anh (A01 và D01).

d. Tổ chức xét tuyển sớm

Học viện Tòa án không thực hiện việc xét tuyển sớm đối với phương thức xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ).

1.8. Chính sách ưu tiên: xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển

1.8.1. Quy định về xét tuyển thẳng

- Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia như sau:

+ Đối tượng xét tuyển thẳng: xét tuyển thẳng thí sinh thuộc diện có thành tích đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia với các môn sau Văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Lịch sử, Địa lí và có đăng ký xét tuyển thẳng vào Học

viện Tòa án.

+ Điều kiện xét tuyển: Các điều kiện thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định trong Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 của Học viện Tòa án. Thí sinh xét tuyển thẳng phải đạt sơ tuyển theo quy định.

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định của Học viện Tòa án;

- Xét tuyển đối với thí sinh thuộc các huyện nghèo và dân tộc ít người như sau:

+ Đối tượng:

Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

Nếu số thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng trong trường hợp này lớn hơn chỉ tiêu thì việc xét tuyển sẽ được ưu tiên theo kết quả học tập trung bình chung của 3 năm học Trung học phổ thông.

+ Điều kiện xét tuyển: Thí sinh có kết quả học tập các năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 phải đạt từ loại khá trở lên. Các điều kiện khác được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định trong Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 của Học viện Tòa án. Thí sinh xét tuyển thẳng phải đạt sơ tuyển theo quy định.

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định của Học viện Tòa án.

1.8.2. Quy định về ưu tiên xét tuyển

Xác định ưu tiên xét tuyển theo phương thức cộng điểm ưu tiên cho các thí sinh đoạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng thì được xét ưu tiên cộng điểm vào phương thức xét điểm thi, xét học bạ như sau: Giải nhất: cộng 2.0 điểm, Giải nhì: cộng 1.5 điểm, Giải ba: cộng 1.0 điểm, Giải khuyến khích: cộng 0.5 điểm.

1.8.3. Chính sách ưu tiên xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển được thực hiện theo quy định của Học viện Tòa án, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Người được ưu tiên trong trường hợp này cũng phải đạt sơ tuyển như những thí sinh không được ưu tiên.

1.8.4. Học viện Tòa án không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, điểm thi được bảo lưu theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT và xét công nhận tốt nghiệp THPT để tuyển sinh.

1.9. Lệ phí xét tuyển

- Phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024: Lệ phí xét tuyển thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phương thức xét kết quả học tập (xét học bạ): 50.000đ/ 01 tổ hợp đăng ký xét tuyển.

1.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có)

Học viện Tòa án thu học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

1.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Thực hiện theo Đề án tuyển sinh của Học viện và được công bố công khai trước khi thực hiện.

1.12. Việc CSĐT thực hiện các cam kết đối với thí sinh giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

Mọi khiếu nại, thắc mắc của thí sinh được giải quyết trên nguyên tắc bình đẳng, công bằng, minh bạch đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Tòa án nhân dân tối cao và quy định trong Đề án tuyển sinh của Học viện Tòa án.

1.13. Tài chính

1.13.1. Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường: 20.000.000.000 đồng;

1.13.2. Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm liền trước năm tuyển sinh: 6.500.000 đồng.

1.14. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)

Về việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh Đề án tuyển sinh đại học: Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 của Học viện Tòa án được công bố sớm, vì vậy các thông tin mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện sẽ được cập nhật, bổ sung, điều chỉnh và được công bố trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển ít nhất 15 ngày theo quy định.

2. Tuyển sinh trình độ đại học chính quy đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học (liên thông đại học – đại học chính quy/ văn bằng 2 chính quy)

2.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

- Là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thí sinh phải tốt nghiệp Đại học và đã được cấp bằng đại học của một ngành khác (trường hợp có bằng đại học nước ngoài thì phải có xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Thí sinh không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã thực hiện xong hình phạt tù nhưng vẫn chưa được xóa án tích; có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Quân nhân và Công an nhân dân tại ngũ phải có Quyết định của Thủ trưởng cơ quan công tác cho phép đi học.

2.2. Phạm vi tuyển sinh



Học viện Tòa án tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc.

2.3. Phương thức tuyển sinh

Xét tuyển căn cứ kết quả học tập của văn bằng đại học đã có của thí sinh.

2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Chỉ tiêu tuyển sinh: 50 chỉ tiêu

2.5. Ngưỡng đầu vào

Thí sinh đã có văn bằng tốt nghiệp đại học ngành khác với ngành tuyển sinh.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào các ngành của trường.

- Mã trường: HTA
- Mã ngành: 7380101
- Nhóm ngành xét tuyển: 73801

2.7. Tổ chức tuyển sinh:

Học viện Tòa án sẽ công bố cụ thể trên Website của Trường theo địa chỉ:
<http://hocvientoaan.edu.vn>

2.8. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển

Thực hiện theo Thông báo Tuyển sinh liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học của Học viện Tòa án.

2.9. Lệ phí xét tuyển/ thi tuyển

Lệ phí xét tuyển: Thực hiện theo Thông báo Tuyển sinh liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học của Học viện Tòa án.

2.10. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

Học phí được tính theo đơn vị tín chỉ, được nộp vào đầu mỗi học kỳ tương ứng với số tín chỉ sẽ học trong học kỳ đó (Mức học phí cụ thể được thể hiện trong Thông báo Tuyển sinh liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học của Học viện Tòa án). Học viện Tòa án sẽ điều chỉnh mức học phí hàng năm theo quy định của Chính phủ.



2.11. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm

Thực hiện theo Thông báo Tuyển sinh liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học của Học viện Tòa án (trên địa chỉ: <http://hocvientoaan.edu.vn>).

2.12. Các nội dung khác (không trái với quy định hiện hành)

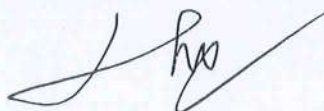
Chi tiết liên hệ: Phòng Đào tạo và Khảo thí, Học viện Tòa án (Phòng 108, Nhà A2 – Đường 282 xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội), điện thoại: 02432.693.666.

Lưu ý chung: Thí sinh ngoài việc thực hiện đầy đủ theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, còn phải thực hiện theo quy định của Học viện Tòa án về tuyển sinh. Nếu thí sinh không thực hiện đầy đủ được xem là không đủ điều kiện xét tuyển và Học viện Tòa án sẽ từ chối xét tuyển.

Trên đây là Đề án tuyển sinh năm 2024 của Học viện Tòa án. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi, bổ sung gì Học viện Tòa án sẽ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Học viện Tòa án trước khi xét tuyển.

CÁN BỘ KÊ KHAI

(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email)



ThS. Trần Văn Thân
(SĐT: 0983182000; Email:
thancntt@gmail.com)

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2024
GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Phạm Minh Tuyên